

SO SÁNH NĂNG SUẤT CỦA ANH VÀ MỘT SỐ NƯỚC G7

Dữ liệu thống kê mới công bố cho năm 2004 chứng tỏ mức năng suất (GDP bình quân trên một lao động) của Anh thấp hơn của Pháp và Mỹ, gần bằng mức năng suất lao động của Đức và cao hơn năng suất lao động của Nhật.

Năm 2004, năng suất lao động của Anh, thấp hơn mức năng suất lao động bình quân chung của các nước G7. Mỹ vẫn tiếp tục là nước dẫn đầu về năng suất lao động, cao hơn Anh 24%. Năng suất lao động của Đức thấp hơn năng suất lao động của Anh là 3% (Bảng 1).

Sự chênh lệch một vài điểm phần trăm giữa năng suất ước tính điều chỉnh cho từng nước và số liệu ước tính năng suất năm 2004 chứng tỏ Anh và Đức có mức năng suất lao động gần bằng nhau (Bảng 2).

Xem xét số liệu năng suất thời kỳ 1990-2002 cũng chứng tỏ mức điều chỉnh số liệu năng suất rất nhỏ, chủ yếu là điều chỉnh số liệu về lao động và GDP.

Số liệu năm 2004 cho thấy việc xếp thứ hạng các nước, tính trên cơ sở GDP bình quân 1 giờ lao động vẫn không thay đổi. Với các mức năng suất của các nước Anh (39,5 đôla/giờ) vẫn duy trì ở mức cao hơn Nhật (32,9 đôla/giờ) nhưng thấp hơn Đức (41,8 đôla/giờ), Mỹ (45,2 đôla/giờ) Pháp (48,4 đôla/giờ). Pháp vẫn là nước dẫn đầu về năng suất (Bảng 3).

Một số lưu ý:

So sánh năng suất quốc tế được thực hiện 2 lần một năm, ước tính mức năng suất

lao động theo GDP bình quân một lao động và mức năng suất lao động theo GDP bình quân 1 giờ làm việc. Các kết quả được tính cho Anh so với Mỹ, Pháp, Đức, Nhật và Nhóm các nước G7 và Nhóm các nước G7 trừ Anh (Anh=100).

Có một số khác biệt về số điểm phần trăm về năng suất của các nước và mức năng suất ước tính điều chỉnh, tuy nhiên sự chênh lệch là không đáng kể.

Tổ chức hợp tác phát triển kinh tế (OECD) cũng xuất bản số liệu so sánh quốc tế về GDP bình quân 1 giờ lao động. Sự chênh lệch số liệu về năng suất do Cơ quan thống kê quốc gia Anh và OECD không lớn. Sự chênh lệch này được giải thích là do các nguồn số liệu khác nhau.

So sánh năng suất quốc tế là so sánh về các mức năng suất. Số liệu GDP theo giá của mỗi nước được đánh giá lại theo phương pháp sức mua tương đương (PPPs). Với mỗi nước, GDP theo sức mua tương đương được chia cho lao động hoặc chia cho tổng số giờ lao động để tính năng suất lao động. Năng suất lao động của mỗi nước trong mỗi năm sau đó được chia cho năng suất lao động ước tính của Anh và nhân với 100 để có được chỉ số năng suất so với chỉ số năng suất lao động của Anh (theo tỉ lệ phần trăm). Kết quả tính cao hơn 100 chứng tỏ năng suất cao hơn của Anh, và ngược lại kết quả thấp hơn 100 chứng tỏ Anh là nước có năng suất cao hơn.

BẢNG 1. SO SÁNH NĂNG SUẤT

	GDP bình quân 1 người lao động				GDP bình quân 1 giờ làm việc			
	1990	1995	2000	2004	1990	1995	2000	2004
Pháp	131	123	118	111	144	137	134	129
Đức		111	104	97		126	121	112
Nhật	107	97	92	89	93	90	86	83
Anh	100	100	100	100	100	100	100	100
Mỹ	137	130	128	124	130	120	117	114
G7		117	114	109		114	111	106
G7 (trừ Anh)		119	115	110		116	112	107

Chỉ số của Anh = 100

BẢNG 2. MỨC ĐIỀU CHỈNH SỐ LIỆU NĂNG SUẤT CỦA MỘT SỐ NĂM

	GDP bình quân 1 người lao động				GDP bình quân 1 giờ làm việc			
	1990	1995	2000	2003	1990	1995	2000	2003
Pháp	1	1	1	0		2	1	3
Đức		3	1	1		3	1	2
Nhật	2	0	-1	-2		0	-1	-1
Anh	0	0	0	0	0	0	0	0
Mỹ	1	0	-1	-3		-3	-3	-4
G7		0	0	-2		-1	-1	-1
G7 (trừ Anh)		1	-1	-2		-1	-1	-1

Chỉ số của Anh = 100

Số lao động và số giờ làm việc trung bình của Anh được điều chỉnh liên quan đến số liệu tổng điều tra dân số và những điều chỉnh về dân số khác cho thống nhất với số liệu công bố của thị trường lao động. Số liệu dân số của các nước OECD hiện nay từ các cuộc tổng điều tra và số liệu dân số hiệu chỉnh do vậy không cần phải điều chỉnh riêng.

Dãy số GDP bình quân một lao động được đánh giá để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng. Tuy nhiên, do có những khó khăn trong việc thực hiện so sánh quốc tế về số giờ làm việc, nên dãy số liệu về năng

suất GDP bình quân một giờ lao động công bố chỉ là dãy số thực nghiệm và hiện đang được nghiên cứu.

Cùng với sự thay đổi về phương pháp biên soạn số liệu ước tính năng suất của Anh từ tháng 9 năm 2004, việc định rõ phương pháp tính năng suất lao động theo khoản mục, ví dụ như Giá trị tăng thêm gộp tính trên một lao động (GVA), đối với toàn nền kinh tế hiện nay tương tự như phương pháp tính năng suất lao động đã sử dụng để so sánh năng suất lao động quốc tế.

BẢNG 3: NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG CỦA MỘT SỐ NƯỚC NĂM 2004
(Do tổ chức OECD ước tính tháng 7/2005)

Nước/ khu vực	GDP (triệu đô la)	Tỉ giá sức mua tương đương 2003 (PPP)	GDP theo tỉ giá sức mua tương đương (Triệu USD)	Lao động (nghìn người)	Số giờ làm việc bình quân	Tổng số giờ làm việc (triệu giờ)	GDP bình quân 1 giờ làm việc (USD)	GDP bình quân 1 giờ làm việc (Mỹ =100)
A	(1)	(2)	(3)=(1)/(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Pháp	1648369	0,90	1831521	24873	1520	37811	48,4	107
Đức	2207240	0,94	2348128	38860	1445	56153	41,8	92
Nhật	505185	131,77	3833839	65224	1789	116697	32,9	73
Anh	1160339	0,62	1871515	28438	1668	47424	39,5	87
Mỹ	11678693	1,00	11678693	141606	1824	258289	45,2	100
OECD			32264850	524965	1770	928881	34,7	77
G7			24188313	339760	1717	583440	41,5	92
Bắc Mỹ			13760917	199928	1822	364264	37,8	84
EU-19			11959154	196622	1620	318546	37,5	83

Nguyễn Thái Hà (chọn và giới thiệu)

Nguồn: First Release (12 September 2005)

<http://www.statistics.gov.uk/pdfdir/icp0905.pdf>

<http://www.oecd.org/dataoecd/31/7/29880166.pdf>